

Số: 57/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 18 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội
của Trường Đại học Thủ Dầu Một

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-KĐCLGDDHV ngày 26/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-KĐCLGDDHV ngày 27/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội của Trường Đại học Thủ Dầu Một, Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 18/4/2021 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội của Trường Đại học Thủ Dầu Một của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức, đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4,0 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu”. (chi tiết trong Phụ lục 1).

Nhà trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài.



2. Kiến nghị Trường Đại học Thủ Dầu Một thực hiện 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng công nhận và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội của Trường Đại học Thủ Dầu Một theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



Trần Đình Quang



PHỤ LỤC 1

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội của Trường Đại học Thủ Dầu Một

(Kèm theo Nghị quyết số 57/NQ-HĐKĐCLV ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	5			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,40	5	100
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	5			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,70	4	66,67
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100	Tiêu chí 10.4	3			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4,20	5	100
Tiêu chí 6.4	5				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			
4,04				45		90			





PHỤ LỤC 2

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội của Trường Đại học Thủ Dầu Một

(Kèm theo Nghị quyết số 57/NQ-HĐKĐCLV ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công tác xã hội (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Thủ Dầu Một, giai đoạn 2016-2020, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với Sứ mạng của Nhà trường và mục tiêu của giáo dục đại học; chuẩn đầu ra xác định rõ ràng, được định kỳ rà soát; đề cương các học phần đầy đủ thông tin, được rà soát đúng quy định; chương trình dạy học được xây dựng và ban hành dựa trên các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm; các môn học xác định rõ tổ hợp các phương pháp dạy và học có hỗ trợ lẫn nhau, việc xác định tổ hợp phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu, đảm bảo việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT; các quy chế, quy định về kiểm tra, đánh giá, cơ chế phản hồi của người học được thông báo công khai tới người học bằng nhiều hình thức khác nhau; đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên hỗ trợ CTĐT có trình độ chuyên môn phù hợp, năng lực công tác được giám sát và đánh giá; chính sách tuyển sinh, tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng; người học được đảm bảo các điều kiện cơ bản trong quá trình học tập, được tư vấn, hỗ trợ kịp thời; môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tốt; hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng được trang bị phù hợp, đủ đáp ứng cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn và có việc làm khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục và những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng cụ thể theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

(i) Cần rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo phù hợp với Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018, bám sát Khung trình độ quốc gia Việt Nam, phù hợp với Tầm nhìn của Trường; cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT tới các bên liên quan;

(ii) Cần rà soát, bổ sung đầy đủ thông tin trong Bản mô tả CTĐT và trong đề cương của tất cả các học phần; cần hoàn thiện đề cương của tất cả các học phần có trong CTĐT, chú ý cập nhật các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở liên ngành; cần tăng cường khảo sát và sử dụng ý kiến các bên liên quan trong quá trình rà



soát, cập nhật CTĐT; cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai Bản mô tả CTĐT và hệ thống đề cương chi tiết của các học phần tới các bên liên quan để dễ dàng nắm bắt, sử dụng;

(iii) Cần rà soát bổ, điều chỉnh chương trình dạy học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, thể hiện rõ ràng hơn mối quan hệ và sự đóng góp của chuẩn đầu ra các học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT; cần đảm bảo sự phù hợp của các phương pháp kiểm tra đánh giá, phương pháp dạy và học, đồng thời xác định công cụ giám sát, đánh giá mức độ đạt được các chuẩn đầu ra;

(iv) Cần đa dạng hóa hình thức trong công tác truyền thông về Triết lý giáo dục, bảo đảm Triết lý giáo dục được phổ biến rộng rãi để các bên liên quan nắm bắt và chuyển tải đầy đủ vào các hoạt động; cần tăng cường các hoạt động chuyên môn, nâng cao tính đa dạng, tính logic của các hình thức giảng dạy và học tập nhằm đạt được chuẩn đầu ra; cần định kỳ phân tích, đánh giá hiệu quả các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá bảo đảm hướng tới rèn luyện cho người học kỹ năng học tập suốt đời; cần tăng cường các hoạt động hoạt động thực tế, trải nghiệm nghề nghiệp và có nhiều hoạt động xã hội, bảo đảm hướng tới rèn luyện cho người học phát triển các kỹ năng, phẩm chất cần thiết đối với nghề nghiệp tương lai;

(v) Cần rà soát quy trình, tài liệu hướng dẫn thiết kế các phương pháp và công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục tiêu của CTĐT cũng như mức độ đạt được chuẩn đầu ra; cần chú trọng sử dụng hiệu quả tổ hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá, định kỳ phân tích và đối sánh kết quả học tập của người học để bảo đảm tính chính xác, độ tin cậy, độ giá trị và sự công bằng trong hoạt động đánh giá người học; cần rà soát, điều chỉnh công cụ rubrics trong đánh giá các hoạt động học tập, kiểm tra, thi phù hợp đặc thù của từng môn học; cần đánh giá tính hiệu quả của việc thực hiện quy định về kiểm tra, đánh giá để kịp thời điều chỉnh trong quá trình thực hiện, bảo đảm đánh giá được mức độ đạt được các chuẩn đầu ra;

(vi) Cần rà soát Chiến lược của Nhà trường về công tác cán bộ, sớm có kế hoạch và giải pháp để phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ cao cho CTĐT; cần khảo sát nhu cầu, tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên; cần rà soát, đánh giá Hệ thống đánh giá năng lực, để từ đó điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí phù hợp với các vị trí việc làm; cần đầu tư nguồn lực thúc đẩy và có các giải pháp khả thi thúc đẩy đội ngũ cán bộ, giảng viên gia tăng loại hình, số lượng và chất lượng nghiên cứu; cần định kỳ phân tích, đánh giá và đối sánh hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, giảng viên để liên tục nâng cao chất lượng, phát huy năng lực công tác của cán bộ, giảng viên;

(vii) Cần hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về công tác nhân sự, chú trọng chính sách ưu tiên, thu hút, đặc cách trong tuyển dụng những nhân viên có chất lượng và

phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng; cần rà soát đề án vị trí việc làm để có kế hoạch tổng thể dự báo về số lượng, trình độ chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ, các kiến thức thực, kỹ năng bổ trợ khác cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ thực hiện CTĐT; cần rà soát, điều chỉnh các chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên; cần tăng cường khảo sát nhu cầu để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên;

(viii) Cần định kỳ rà soát, điều chỉnh chính sách tuyển sinh cho CTĐT trên cơ sở khảo sát nhu cầu xã hội, tham khảo ý kiến góp ý của các bên liên quan; cần đánh giá xu hướng chất lượng đầu vào của người học để phân bổ nguồn lực hiệu quả và có những biện pháp hỗ trợ kịp thời; cần rà soát, đánh giá hoạt động của hệ thống giám sát, hỗ trợ người học để đảm bảo phù hợp, tương thích với các yêu cầu của CTĐT; cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, công tác xã hội, tư vấn hỗ trợ việc làm... để giúp sinh viên nắm bắt được yêu cầu thực tiễn, sớm định hướng nghề nghiệp;

(ix) Cần nghiên cứu xây dựng thư viện điện tử có kết nối với các nguồn học liệu và hệ thống thư viện của các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước, chú ý đến việc bổ sung, cập nhật những tài liệu định hướng nghiên cứu của ngành trong nền cách mạng công nghiệp 4.0; cần ban hành quy trình sử dụng và bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị thí nghiệm, thực hành nhằm quản lý tốt, sử dụng có hiệu quả hệ thống trang thiết bị phục vụ CTĐT; cần nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, cần chú trọng hoàn thiện và khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý, đào tạo...;

(x) Cần sử dụng hợp lý kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan để phát triển CTĐT; cần xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo, cập nhật yêu cầu về năng lực của bên sử dụng lao động, làm cơ sở phát triển CTĐT đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; cần tăng cường hợp tác khoa học với trường đại học trong và ngoài nước, tạo điều kiện gia tăng loại hình, số lượng và chất lượng nghiên cứu trong đội ngũ cán bộ giảng viên của Trường; cần hoàn thiện cơ chế phản hồi, công cụ thu thập thông tin, sử dụng thông tin phản hồi để nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng;

(xi) Cần phân tích nguyên nhân sinh viên thôi học, bỏ học, tốt nghiệp không đúng hạn của CTĐT; đánh giá đầy đủ và đối sánh về tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học của sinh viên và mức độ hài lòng của các bên liên quan với các cơ sở giáo dục đại học khác trong và ngoài nước; cần chú trọng hơn nữa việc khảo sát nhu cầu thị trường việc làm của sinh viên, tăng cường kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức các hoạt động giao lưu, tư vấn, định hướng ngành nghề cho sinh viên; đầu tư cho sinh viên nghiên cứu khoa học cần đảm bảo đúng quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ; cần hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực sinh viên tốt nghiệp để thu được kết quả khảo sát về mức độ hài lòng

của người tuyển dụng với năng lực sinh viên tốt nghiệp của Trường khoa học, chính xác và khách quan hơn.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể cho việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (tháng 10/2023), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh. 
